

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
Thành phố Hồ Chí Minh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 908/2017/DSST

Ngày: 28.9.2017.

V/v “Tranh chấp Hợp đồng
vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Viết Đức

2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Phong - Cán bộ tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quang Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 206/2017/TLST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2017 về “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 276/2017/QĐST – DS ngày 24.8.2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 299/2017/QĐST – DS ngày 11.9.2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam T

Trụ sở: phường A, quận B, thành phố C.

Địa chỉ chi nhánh: phường E, quận F, thành phố Z.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Đình H, sinh năm: 1982 (có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Bà Phạm Thị Bích T, sinh năm: 1975 (vắng mặt)

Thường trú: Xã X, huyện Y, thành phố Z.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 31.3.2017, bản tự khai, biên bản không tiến hành hòa giải được đại diện nguyên đơn là ông Hoàng Đình H trình bày:

Ngày 20/10/2014 bà Phạm Thị Bích T có ký hợp đồng tín dụng số 20141030-802005-0015 với Ngân hàng TMCP Việt Nam T vay số tiền 26.250.000 đồng với lãi suất 3.75%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận bà Phạm Thị Bích T có trách nhiệm thanh toán số tiền 40.268.000 đồng (gồm tiền gốc và lãi), trả chậm trong 24 tháng, 23 tháng đầu trả 1.678.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.674.000 đồng, bắt đầu từ ngày 03/12/2014.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 7.534.000 đồng, số tiền còn lại bà T không thanh toán cho Ngân hàng kể từ ngày 23/8/2016. Phía Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà T vẫn không thanh toán. Đầu tháng 8/2017, bà T thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1.000.000 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP Việt Nam T khởi kiện yêu cầu bà Phạm Thị Bích T thanh toán số tiền còn nợ là 31.734.000 đồng một lần, ngay khi án có hiệu lực pháp luật và không yêu cầu tính lãi từ ngày 03/12/2016 cho đến ngày xét xử:

- Số tiền nợ gốc còn lại là 20.590.118 đồng.
- Số tiền lãi theo thỏa thuận còn lại là 11.143.882 đồng.

Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tổ chức các phiên hòa giải để các bên thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng bà Phạm Thị Bích T không đến Tòa nên việc hòa giải không tiến hành được. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự để Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Về phía bị đơn bà Phạm Thị Bích T, Tòa án đã tổng đạt niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn bà T vẫn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn trình bày ý kiến tại phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo trình tự thủ tục pháp luật quy định đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam T với bà Phạm Thị Bích T là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn cư trú tại xã X, huyện Y, thành phố Z nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Sau khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Quyết định nói trên theo quy định của pháp luật tố tụng nhưng bị đơn Phạm Thị Bích T không đến, phiên tòa phải hoãn và Quyết định hoãn phiên tòa cũng được tổng đạt hợp lệ cho bà T nhưng bà T vẫn không có mặt. Đại diện nguyên đơn ông Hoàng Đình H có đơn xin vắng mặt. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Theo lời trình bày của đại diện nguyên đơn thì vào ngày 20/10/2014, bà Phạm Thị Bích T do có nhu cầu tiêu dùng cá nhân nên có ký hợp đồng số 20141030-802005-0015 với Ngân hàng TMCP Việt Nam T để vay số tiền 26.250.000 đồng, lãi suất 3,75%/tháng, thời hạn vay 24 tháng với phương thức trả góp, mỗi tháng bà T phải trả số tiền 1.678.000 đồng cho đến khi trả hết số nợ 26.250.000 đồng. Từ lúc vay đến nay, phía bị đơn Phạm Thị Bích T chỉ thanh toán cho Ngân hàng số tiền 8.534.000 đồng và vi phạm cam kết không thực hiện việc thanh toán tiền như hợp đồng đã thỏa thuận nên phát sinh tranh chấp.

Trong quá trình tố tụng, do bị đơn Phạm Thị Bích T không đến Tòa để cung cấp lời khai, tài liệu chứng cứ để chứng minh và tại phiên tòa bị đơn vắng mặt nên Hội đồng xét xử chỉ xem xét yêu cầu của nguyên đơn dựa trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Hội đồng xét xử xét thấy, việc bị đơn Phạm Thị Bích T không thanh toán tiền cho Ngân hàng như đã thỏa thuận trong hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng TMCP Việt Nam T khởi kiện yêu cầu bị đơn Phạm Thị Bích T trả số tiền còn nợ là 31.734.000 (ba mươi một triệu bảy trăm ba mươi bốn ngàn) đồng một lần, thi hành khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận đồng thời ghi nhận việc Ngân hàng TMCP Việt Nam T không yêu cầu tính lãi từ ngày 03/12/2016 cho đến ngày xét xử.

Bị đơn Phạm Thị Bích T vắng mặt, không có lời khai, không có tài liệu chứng cứ để chứng minh nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

Về án phí: Bị đơn Phạm Thị Bích T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự năm 2015;

Áp dụng 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam T:

Buộc bà Phạm Thị Bích T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền còn nợ là 31.734.000 (ba mươi một triệu bảy trăm ba mươi bốn ngàn) đồng và tiền lãi phát sinh tiếp tục được tính từ ngày 29.9.2017 theo mức lãi suất được thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cho đến khi bà Phạm Thị Bích T trả xong khoản nợ cho Ngân hàng. Thi hành khi án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bà Phạm Thị Bích T chịu án phí DSST là 1.586.700 (Một triệu năm trăm tám mươi sáu ngàn bảy trăm) đồng. Thi hành khi án có hiệu lực pháp luật tại Chi Cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 818.350 (tám trăm mười tám ngàn ba trăm năm mươi) đồng cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T theo biên lai thu tiền số 0030602 ngày 18.4.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.HM;
- Chi Cục THADS H.HM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hoa